**CÂU CHUYỆN ĐỨC TIN**

HP Đạt Tường sưu tầm

# 30. ÔNG THẦN ĐỐC CÔNG

Năm 1947, Ngài Hộ Pháp Phạm Công Tắc, một hôm vui miệng có kể câu chuyện như sau:

*Việc khai phá rừng già không phải là việc dễ. Nhơn công phải đương đầu với muôn ngàn nỗi gian lao khổ ải. Khó chịu nhứt là bệnh sốt rét rừng, chói nước. Chư tín hữu người Việt ở lục tỉnh lên làm công quả không chịu nổi với trận giặc rét này. Công quả được ít ngày thì các vị ấy lần lượt xin về hết. Nếu tình thế ấy cứ tiếp tục thì không biết khi nào mới khai phá xong khu rừng.*

*Nhưng may thay! Ơn Trên chuyển số người Tần Nhơn (Cao Miên) và người Tà Mun (Nam Lào) lũ lượt đến làm công quả có đến ngàn người. Họ là những người lực lưỡng, chịu nắng, chịu mưa giỏi lại quen với lối sống trong rừng nên làm việc đắc lực lắm. Có điều này đặc biệt là trong số hai trăm nhơn công ấy lại có một người là cốt của một vị Thần. Mỗi buổi sáng đến giờ làm việc, vị Thần nói trên nhập vào cốt, mặt đỏ phừng phừng tay cầm cây gỗ, nhảy lên đám cây dầu to đến cả mấy người ôm và dài đến mười mấy thước bị đốn ngã nằm ngổn ngang. Và rất uy nghi, ra lệnh cho nhơn công khiêng các cây súc ấy sắp lại ngay hàng thẳng lối.*

*Công việc mỗi ngày đều như thế cả, không sai chạy!*

*Như thế mà vị Thần không biết mệt. Nhưng trái lại xác được vị Thần mượn thì quá mệt, quá khổ! Cho nên một bữa nọ, trước giờ làm việc, người Miên có xác được Thần mượn tự động chạy trốn ra bến Kéo. Nhưng khi nghe tiếng “keng” của kiểng báo hiệu giờ làm việc, tức thì vị Thần liền mau mau nhập lại xác rồi chạy trở về chỗ cũ, tiếp tục công việc như trước.*

**31. LỤC LONG PHÒ ẤN**

Khi du khách đến viếng Tòa Thánh, cái lôi cuốn đầu tiên là hai lầu chuông và trống cao ngất. Một hệ thống kiến trúc kiểu Pháp nằm giữa hai khu rừng thiên nhiên màu xanh biếc.

Jeanine Anboyer trong quyển “Mỹ Thuật Viễn Đông” nhận định rằng: Người Việt Nam đã biết chọn những cảnh thiên nhiên đẹp nhất để xây dựng những công trình thờ cúng của họ.[[1]](#footnote-1)

Đó là lối kiến trúc cổ Việt Nam theo lối kiến trúc cảnh vật hóa. Một tu sĩ Nhật Bản cũng cho rằng Tòa Thánh được xây cất trên suối ngầm chảy qua sáu cửa gọi là “Lục long phò ấn” hay “Lục long kết tụ”. Vùng đất này rất phát triển về Đạo pháp và nhân tài.[[2]](#footnote-2)

Viễn cảnh Tòa Thánh Tây Ninh về phía Đông (cung Chấn) gối lên giồng Sân Cu (đất lành), mặt trước phía Tây (Cung Đoài) trông ra sông Vàm Cỏ Đông. Phía tả (Nam) Thanh long nước sông Cẩm Giang-Bến Kéo chảy cuộc quanh. Đó là điểm kết long mạch, sách Lỗ Ban Kinh gọi là hàm rồng. Phong thủy dương âm hội đủ cận cảnh, hồ Động Đình (bàu Cà Na) nước chảy không ngừng (pháp luân thường chuyển) vào rạch Ao Hồ Tây Nam. Hai bên trái phải Tòa Thánh là hai cánh rừng thiên nhiên xanh biếc hài hòa cảnh trí. Phía Bắc (cung Ly) suối Lâm Vồ. Phía Đông Bắc (cung Tốn) là Suối Đá. Phía Đông (cung Chấn) Suối Cái chảy về Nam (cung Khảm) qua Đoạn Trần Kiều, Suối Con Lươn ra Giải khổ Kiều, bốn suối hợp sức tưới mát và bao quanh vùng Thánh địa, hợp với sông Vàm Cỏ Đông, Cẩm Giang mà kết tụ Lục Long Phò Ấn. Biểu hiện Long (dương), Hổ (âm) không đối lập nhau mà còn hòa hợp lẫn vào nhau nhiều lần viễn cảnh như cận cảnh. Bên trái (Thanh Long), bên phải (Bạch Hổ) thế sông núi châu đầu vào nhau như hình móng ngựa (đại kích!). Địa thế Lục Long phò Tòa Thánh đó, không đâu tốt đẹp bằng.

Về Lục Long, trong Kinh Dịch, Chu Công giải nghĩa sáu hào của quẻ Bát Thuần Càn thành sáu rồng là: *“Thời thừa lục long dĩ ngự Thiên”*.

Đức Lý Thái Bạch giáng dạy về Lục Long phò ấn như sau:

*“Lão khen Thái Thơ Thanh phải đó, tưởng chư hiền hữu không thấy nữa. Lão cắt nghĩa vì sao cuộc đất ấy là Thánh địa.*

*Sâu hơn 300 thước như con sông, trung tim đất giáp lại trúng giữa sáu nguồn làm như sáu con rồng tranh nguồn nước ấy trúng ngay đỉnh núi gọi là ‘Lục long phò ấn’. Ngay miếng đất đó đặng ba đầu, một đầu ra giếng mạch Ao Hồ, hai đầu nữa bên cụm rừng bên kia.”*

1. *Les arts de l’Extrême Orient*, Paris, 1948, tr.83. [↑](#footnote-ref-1)
2. Huỳnh Minh, *Tây Ninh Xưa Và Nay*, Sài Gòn, 1972, tr.177. [↑](#footnote-ref-2)